

KINH ĐẠI BÁT-NHÃ BA-LA-MẬT-ĐA

QUYỂN 40

Phẩm 10: HÀNH TƯỚNG CỦA BÁT-NHÃ (3)

–Xá-lợi Tử, nếu Đại Bồ-tát có phương tiện thiện xảo, khi tu hành Bát-nhã ba-la-mật-đa, chẳng tu hành nhãn giới, sắc giới, nhãn thức giới và nhãn xúc cùng các thọ do nhãn xúc làm duyên sinh ra, chẳng tu hành tướng của nhãn giới cho đến các thọ do nhãn xúc làm duyên sinh ra, là tu hành Bát-nhã ba-la-mật-đa. Chẳng tu hành cái thường, vô thường của nhãn giới, sắc giới, nhãn thức giới và nhãn xúc cùng các thọ do nhãn xúc làm duyên sinh ra, chẳng tu hành cái tướng thường, vô thường của nhãn giới cho đến các thọ do nhãn xúc làm duyên sinh ra, là tu hành Bát-nhã ba-la-mật-đa. Chẳng tu hành cái lạc, khổ của nhãn giới, sắc giới, nhãn thức giới và nhãn xúc cùng các thọ do nhãn xúc làm duyên sinh ra, chẳng tu hành cái tướng lạc, khổ của nhãn giới cho đến các thọ do nhãn xúc làm duyên sinh ra, là tu hành Bát-nhã ba-la-mật-đa. Chẳng tu hành cái ngã, vô ngã của nhãn giới, sắc giới, nhãn thức giới và nhãn xúc cùng các thọ do nhãn xúc làm duyên sinh ra, chẳng tu hành cái tướng ngã, vô ngã của nhãn giới cho đến các thọ do nhãn xúc làm duyên sinh ra, là tu hành Bát-nhã ba-la-mật-đa. Chẳng tu hành cái tịnh, bất tịnh của nhãn giới, sắc giới, nhãn thức giới và nhãn xúc cùng các thọ do nhãn xúc làm duyên sinh ra, chẳng tu hành cái tướng tịnh, bất tịnh của nhãn giới cho đến các thọ do nhãn xúc làm duyên sinh ra, là tu hành Bát-nhã ba-la-mật-đa. Chẳng tu hành cái không, bất không của nhãn giới, sắc giới, nhãn thức giới và nhãn xúc cùng các thọ do nhãn xúc làm duyên sinh ra, chẳng tu hành cái tướng không, bất không của nhãn giới cho đến các thọ do nhãn xúc làm duyên sinh ra, là tu hành Bát-nhã ba-la-mật-đa. Chẳng tu hành cái vô tướng, hữu tướng của nhãn giới, sắc giới, nhãn thức giới và nhãn xúc cùng các thọ do nhãn xúc làm duyên sinh ra, chẳng tu hành cái tướng vô tướng, hữu tướng của nhãn giới cho đến các thọ do nhãn xúc làm duyên sinh ra, là tu hành Bát-nhã ba-la-mật-đa. Chẳng tu hành cái vô nguyện, hữu nguyện của nhãn giới, sắc giới, nhãn thức giới và nhãn xúc cùng các thọ do nhãn xúc làm duyên sinh ra, chẳng tu hành cái tướng vô nguyện, hữu nguyện của nhãn giới cho đến các thọ do nhãn xúc làm duyên sinh ra, là tu hành Bát-nhã ba-la-mật-đa. Chẳng tu hành cái tịch tĩnh, chẳng tịch tĩnh của nhãn giới, sắc giới, nhãn thức giới và nhãn xúc cùng các thọ do nhãn xúc làm duyên sinh ra, chẳng tu hành cái tướng tịch tĩnh, chẳng tịch tĩnh của nhãn giới cho đến các thọ do nhãn xúc làm duyên sinh ra, là tu hành Bát-nhã ba-la-mật-đa. Chẳng tu hành cái xa lìa, chẳng xa lìa của nhãn giới, sắc giới, nhãn thức giới và nhãn xúc cùng các thọ do nhãn xúc làm duyên sinh ra, chẳng tu hành cái tướng xa lìa, chẳng xa lìa của nhãn giới cho đến các thọ do nhãn xúc làm duyên sinh ra, là tu hành Bát-nhã ba-la-mật-đa.

Xá-lợi Tử, nên biết đó là Đại Bồ-tát, tu hành Bát-nhã ba-la-mật-đa có phương tiện thiện xảo. Vì sao? Xá-lợi Tử, vì nhãn giới và tánh của nhãn giới là không, sắc giới, nhãn thức giới và nhãn xúc cùng các thọ do nhãn xúc làm duyên sinh ra và tánh của sắc giới cho đến các thọ do nhãn xúc làm duyên sinh ra là không. Xá-lợi Tử, nhãn giới ấy chẳng phải là nhãn giới; không là nhãn giới; không chẳng phải là nhãn giới; nhãn giới

chẳng lìa không; không chẳng lìa nhãn giới; nhãn giới tức là không; không tức là nhãn giới; sắc giới, nhãn thức giới và nhãn xúc cùng các thọ do nhãn xúc làm duyên sinh ra cũng lại như vậy.

Xá-lợi Tử, nếu Đại Bồ-tát có phương tiện thiện xảo, khi tu hành Bát-nhã ba-la-mật-đa, chẳng tu hành nhĩ giới, thanh giới, nhĩ thức giới và nhĩ xúc cùng các thọ do nhĩ xúc làm duyên sinh ra, chẳng tu hành tướng của nhĩ giới cho đến các thọ do nhĩ xúc làm duyên sinh ra, là tu hành Bát-nhã ba-la-mật-đa. Chẳng tu hành cái thường, vô thường của nhĩ giới, thanh giới, nhĩ thức giới và nhĩ xúc cùng các thọ do nhĩ xúc làm duyên sinh ra, chẳng tu hành cái tướng thường, vô thường của nhĩ giới cho đến các thọ do nhĩ xúc làm duyên sinh ra, là tu hành Bát-nhã ba-la-mật-đa. Chẳng tu hành cái lạc, khổ của nhĩ giới, thanh giới, nhĩ thức giới và nhĩ xúc cùng các thọ do nhĩ xúc làm duyên sinh ra, chẳng tu hành cái tướng lạc, khổ của nhĩ giới cho đến các thọ do nhĩ xúc làm duyên sinh ra, là tu hành Bát-nhã ba-la-mật-đa. Chẳng tu hành cái ngã, vô ngã của nhĩ giới, thanh giới, nhĩ thức giới và nhĩ xúc cùng các thọ do nhĩ xúc làm duyên sinh ra, chẳng tu hành cái tướng ngã, vô ngã của nhĩ giới cho đến các thọ do nhĩ xúc làm duyên sinh ra, là tu hành Bát-nhã ba-la-mật-đa. Chẳng tu hành cái tịnh, bất tịnh của nhĩ giới, thanh giới, nhĩ thức giới và nhĩ xúc cùng các thọ do nhĩ xúc làm duyên sinh ra, chẳng tu hành cái tướng tịnh, bất tịnh của nhĩ giới cho đến các thọ do nhĩ xúc làm duyên sinh ra, là tu hành Bát-nhã ba-la-mật-đa. Chẳng tu hành cái không, bất không của nhĩ giới, thanh giới, nhĩ thức giới và nhĩ xúc cùng các thọ do nhĩ xúc làm duyên sinh ra, chẳng tu hành cái tướng không, bất không của nhĩ giới cho đến các thọ do nhĩ xúc làm duyên sinh ra, là tu hành Bát-nhã ba-la-mật-đa. Chẳng tu hành cái vô tướng, hữu tướng của nhĩ giới, thanh giới, nhĩ thức giới và nhĩ xúc cùng các thọ do nhĩ xúc làm duyên sinh ra, chẳng tu hành cái tướng vô tướng, hữu tướng của nhĩ giới cho đến các thọ do nhĩ xúc làm duyên sinh ra, là tu hành Bát-nhã ba-la-mật-đa. Chẳng tu hành cái vô nguyện, hữu nguyện của nhĩ giới, thanh giới, nhĩ thức giới và nhĩ xúc cùng các thọ do nhĩ xúc làm duyên sinh ra, chẳng tu hành cái tướng vô nguyện, hữu nguyện của nhĩ giới cho đến các thọ do nhĩ xúc làm duyên sinh ra, là tu hành Bát-nhã ba-la-mật-đa. Chẳng tu hành cái tịch tĩnh, chẳng tịch tĩnh của nhĩ giới, thanh giới, nhĩ thức giới và nhĩ xúc cùng các thọ do nhĩ xúc làm duyên sinh ra, chẳng tu hành cái tướng tịch tĩnh, chẳng tịch tĩnh của nhĩ giới cho đến các thọ do nhĩ xúc làm duyên sinh ra, là tu hành Bát-nhã ba-la-mật-đa. Chẳng tu hành cái xa lìa, chẳng xa lìa của nhĩ giới, thanh giới, nhĩ thức giới và nhĩ xúc cùng các thọ do nhĩ xúc làm duyên sinh ra, chẳng tu hành cái tướng xa lìa, chẳng xa lìa của nhĩ giới cho đến các thọ do nhĩ xúc làm duyên sinh ra, là tu hành Bát-nhã ba-la-mật-đa.

Xá-lợi Tử, nên biết đó là Đại Bồ-tát, tu hành Bát-nhã ba-la-mật-đa có phương tiện thiện xảo. Vì sao? Xá-lợi Tử, vì nhĩ giới và tánh của nhĩ giới là không, thanh giới, nhĩ thức giới và nhĩ xúc cùng các thọ do nhĩ xúc làm duyên sinh ra và tánh của thanh giới cho đến các thọ do nhĩ xúc làm duyên sinh ra là không. Xá-lợi Tử, nhĩ giới ấy chẳng phải là nhĩ giới; không là nhĩ giới; không chẳng phải là nhĩ giới; nhĩ giới chẳng lìa không; không chẳng lìa nhĩ giới; nhĩ giới tức là không; không tức là nhĩ giới; thanh giới, nhĩ thức giới và nhĩ xúc cùng các thọ do nhĩ xúc làm duyên sinh ra cũng lại như vậy.

Xá-lợi Tử, nếu Đại Bồ-tát có phương tiện thiện xảo, khi tu hành Bát-nhã ba-la-mật-đa, chẳng tu hành tỷ giới, hương giới, tỷ thức giới và tỷ xúc cùng các thọ do tỷ xúc làm duyên sinh ra, chẳng tu hành tướng của tỷ giới cho đến các thọ do tỷ xúc làm duyên sinh ra, là tu hành Bát-nhã ba-la-mật-đa. Chẳng tu hành cái thường, vô thường của tỷ

giới, hương giới, tỳ thức giới và tỳ xúc cùng các thọ do tỳ xúc làm duyên sinh ra, chẳng tu hành cái tướng thường, vô thường của tỳ giới cho đến các thọ do tỳ xúc làm duyên sinh ra, là tu hành Bát-nhã ba-la-mật-đa. Chẳng tu hành cái lạc, khổ của tỳ giới, hương giới, tỳ thức giới và tỳ xúc cùng các thọ do tỳ xúc làm duyên sinh ra, chẳng tu hành cái tướng lạc, khổ của tỳ giới cho đến các thọ do tỳ xúc làm duyên sinh ra, là tu hành Bát-nhã ba-la-mật-đa. Chẳng tu hành cái ngã, vô ngã của tỳ giới, hương giới, tỳ thức giới và tỳ xúc cùng các thọ do tỳ xúc làm duyên sinh ra, chẳng tu hành cái tướng ngã, vô ngã của tỳ giới cho đến các thọ do tỳ xúc làm duyên sinh ra, là tu hành Bát-nhã ba-la-mật-đa. Chẳng tu hành cái tịnh, bất tịnh của tỳ giới, hương giới, tỳ thức giới và tỳ xúc cùng các thọ do tỳ xúc làm duyên sinh ra, chẳng tu hành cái tướng tịnh, bất tịnh của tỳ giới cho đến các thọ do tỳ xúc làm duyên sinh ra, là tu hành Bát-nhã ba-la-mật-đa. Chẳng tu hành cái không, bất không của tỳ giới, hương giới, tỳ thức giới và tỳ xúc cùng các thọ do tỳ xúc làm duyên sinh ra, chẳng tu hành cái tướng không, bất không của tỳ giới cho đến các thọ do tỳ xúc làm duyên sinh ra, là tu hành Bát-nhã ba-la-mật-đa. Chẳng tu hành cái vô tướng, hữu tướng của tỳ giới, hương giới, tỳ thức giới và tỳ xúc cùng các thọ do tỳ xúc làm duyên sinh ra, chẳng tu hành cái tướng vô tướng, hữu tướng của tỳ giới cho đến các thọ do tỳ xúc làm duyên sinh ra, là tu hành Bát-nhã ba-la-mật-đa. Chẳng tu hành cái vô nguyện, hữu nguyện của tỳ giới, hương giới, tỳ thức giới và tỳ xúc cùng các thọ do tỳ xúc làm duyên sinh ra, chẳng tu hành cái tướng vô nguyện, hữu nguyện của tỳ giới cho đến các thọ do tỳ xúc làm duyên sinh ra, là tu hành Bát-nhã ba-la-mật-đa. Chẳng tu hành cái tịch tĩnh, chẳng tịch tĩnh của tỳ giới, hương giới, tỳ thức giới và tỳ xúc cùng các thọ do tỳ xúc làm duyên sinh ra, chẳng tu hành cái tướng tịch tĩnh, chẳng tịch tĩnh của tỳ giới cho đến các thọ do tỳ xúc làm duyên sinh ra, là tu hành Bát-nhã ba-la-mật-đa. Chẳng tu hành cái xa lìa, chẳng xa lìa của tỳ giới, hương giới, tỳ thức giới và tỳ xúc cùng các thọ do tỳ xúc làm duyên sinh ra, chẳng tu hành cái tướng xa lìa, chẳng xa lìa của tỳ giới cho đến các thọ do tỳ xúc làm duyên sinh ra, là tu hành Bát-nhã ba-la-mật-đa.

Xá-lợi Tử, nên biết đó là Đại Bồ-tát, tu hành Bát-nhã ba-la-mật-đa có phương tiện thiện xảo. Vì sao? Xá-lợi Tử, vì tỳ giới, hương giới, tỳ thức giới và tỳ xúc cùng các thọ do tỳ xúc làm duyên sinh ra và tánh của hương giới cho đến các thọ do tỳ xúc làm duyên sinh ra là không. Xá-lợi Tử, tỳ giới ấy chẳng phải là tỳ giới; không là tỳ giới; không chẳng phải là tỳ giới; tỳ giới chẳng lìa không; không chẳng lìa tỳ giới; tỳ giới tức là không; không tức là tỳ giới; hương giới cho đến các thọ do tỳ xúc làm duyên sinh ra cũng lại như vậy.

Xá-lợi Tử, nếu Đại Bồ-tát có phương tiện thiện xảo, khi tu hành Bát-nhã ba-la-mật-đa, chẳng tu hành thiết giới, vị giới, thiết thức giới và thiết xúc cùng các thọ do thiết xúc làm duyên sinh ra, chẳng tu hành tướng của thiết giới cho đến các thọ do thiết xúc làm duyên sinh ra, là tu hành Bát-nhã ba-la-mật-đa. Chẳng tu hành cái thường, vô thường của thiết giới, vị giới, thiết thức giới và thiết xúc cùng các thọ do thiết xúc làm duyên sinh ra, chẳng tu hành cái tướng thường, vô thường của thiết giới cho đến các thọ do thiết xúc làm duyên sinh ra, là tu hành Bát-nhã ba-la-mật-đa. Chẳng tu hành cái lạc, khổ của thiết giới, vị giới, thiết thức giới và thiết xúc cùng các thọ do thiết xúc làm duyên sinh ra, chẳng tu hành cái tướng lạc, khổ của thiết giới cho đến các thọ do thiết xúc làm duyên sinh ra, là tu hành Bát-nhã ba-la-mật-đa. Chẳng tu hành cái ngã, vô ngã của thiết giới, vị giới, thiết thức giới và thiết xúc cùng các thọ do thiết xúc làm duyên

sinh ra, chẳng tu hành cái tướng ngã, vô ngã của thiết giới cho đến các thọ do thiết xúc làm duyên sinh ra, là tu hành Bát-nhã ba-la-mật-đa. Chẳng tu hành cái tịnh, bất tịnh của thiết giới, vị giới, thiết thức giới và thiết xúc cùng các thọ do thiết xúc làm duyên sinh ra, chẳng tu hành cái tướng tịnh, bất tịnh của thiết giới cho đến các thọ do thiết xúc làm duyên sinh ra, là tu hành Bát-nhã ba-la-mật-đa. Chẳng tu hành cái không, bất không của thiết giới, vị giới, thiết thức giới và thiết xúc cùng các thọ do thiết xúc làm duyên sinh ra, chẳng tu hành cái tướng không, bất không của thiết giới cho đến các thọ do thiết xúc làm duyên sinh ra, là tu hành Bát-nhã ba-la-mật-đa. Chẳng tu hành cái vô tướng, hữu tướng của thiết giới, vị giới, thiết thức giới và thiết xúc cùng các thọ do thiết xúc làm duyên sinh ra, chẳng tu hành cái tướng vô tướng, hữu tướng của thiết giới cho đến các thọ do thiết xúc làm duyên sinh ra, là tu hành Bát-nhã ba-la-mật-đa. Chẳng tu hành cái vô nguyện, hữu nguyện của thiết giới, vị giới, thiết thức giới và thiết xúc cùng các thọ do thiết xúc làm duyên sinh ra, chẳng tu hành cái tướng vô nguyện, hữu nguyện của thiết giới cho đến các thọ do thiết xúc làm duyên sinh ra, là tu hành Bát-nhã ba-la-mật-đa. Chẳng tu hành cái tịch tĩnh, chẳng tịch tĩnh của thiết giới, vị giới, thiết thức giới và thiết xúc cùng các thọ do thiết xúc làm duyên sinh ra, chẳng tu hành cái tướng tịch tĩnh, chẳng tịch tĩnh của thiết giới cho đến các thọ do thiết xúc làm duyên sinh ra, là tu hành Bát-nhã ba-la-mật-đa. Chẳng tu hành cái xa lìa, chẳng xa lìa của thiết giới, vị giới, thiết thức giới và thiết xúc cùng các thọ do thiết xúc làm duyên sinh ra, chẳng tu hành cái tướng xa lìa, chẳng xa lìa của thiết giới cho đến các thọ do thiết xúc làm duyên sinh ra, là tu hành Bát-nhã ba-la-mật-đa.

Xá-lợi Tử, nên biết đó là Đại Bồ-tát, tu hành Bát-nhã ba-la-mật-đa có phương tiện thiện xảo. Vì sao? Xá-lợi Tử, vì thiết giới và tánh của thiết giới là không, vị giới, thiết thức giới và thiết xúc cùng các thọ do thiết xúc làm duyên sinh ra và tánh của vị giới cho đến các thọ do thiết xúc làm duyên sinh ra là không. Xá-lợi Tử, thiết giới ấy chẳng phải là thiết giới; không là thiết giới; không chẳng phải là thiết giới; thiết giới chẳng lìa không; không chẳng lìa thiết giới; thiết giới tức là không; không tức là thiết giới; vị giới, thiết thức giới và thiết xúc cùng các thọ do thiết xúc làm duyên sinh ra cũng lại như vậy.

Xá-lợi Tử, nếu Đại Bồ-tát có phương tiện thiện xảo, khi tu hành Bát-nhã ba-la-mật-đa, chẳng tu hành thân giới, xúc giới, thân thức giới và thân xúc cùng các thọ do thân xúc làm duyên sinh ra, chẳng tu hành tướng của thân giới cho đến các thọ do thân xúc làm duyên sinh ra, là tu hành Bát-nhã ba-la-mật-đa. Chẳng tu hành cái thường, vô thường của thân giới, xúc giới, thân thức giới và thân xúc cùng các thọ do thân xúc làm duyên sinh ra, chẳng tu hành cái tướng thường, vô thường của thân giới cho đến các thọ do thân xúc làm duyên sinh ra, là tu hành Bát-nhã ba-la-mật-đa. Chẳng tu hành cái lạc, khổ của thân giới, xúc giới, thân thức giới và thân xúc cùng các thọ do thân xúc làm duyên sinh ra, chẳng tu hành cái tướng lạc, khổ của thân giới cho đến các thọ do thân xúc làm duyên sinh ra, là tu hành Bát-nhã ba-la-mật-đa. Chẳng tu hành cái ngã, vô ngã của thân giới, xúc giới, thân thức giới và thân xúc cùng các thọ do thân xúc làm duyên sinh ra, chẳng tu hành cái tướng ngã, vô ngã của thân giới cho đến các thọ do thân xúc làm duyên sinh ra, là tu hành Bát-nhã ba-la-mật-đa. Chẳng tu hành cái tịnh, bất tịnh của thân giới, xúc giới, thân thức giới và thân xúc cùng các thọ do thân xúc làm duyên sinh ra, chẳng tu hành cái tướng tịnh, bất tịnh của thân giới cho đến các thọ do thân xúc làm duyên sinh ra, là tu hành Bát-nhã ba-la-mật-đa. Chẳng tu hành cái không, bất không của thân giới, xúc giới, thân thức giới và thân xúc cùng các thọ do thân xúc làm duyên sinh

ra, chẳng tu hành cái tướng không, bất không của thân giới cho đến các thọ do thân xúc làm duyên sinh ra, là tu hành Bát-nhã ba-la-mật-đa. Chẳng tu hành cái vô tướng, hữu tướng của thân giới, xúc giới, thân thức giới và thân xúc cùng các thọ do thân xúc làm duyên sinh ra, chẳng tu hành cái tướng vô tướng, hữu tướng của thân giới cho đến các thọ do thân xúc làm duyên sinh ra, là tu hành Bát-nhã ba-la-mật-đa. Chẳng tu hành cái vô nguyện, hữu nguyện của thân giới, xúc giới, thân thức giới và thân xúc cùng các thọ do thân xúc làm duyên sinh ra, chẳng tu hành cái tướng vô nguyện, hữu nguyện của thân giới cho đến các thọ do thân xúc làm duyên sinh ra, là tu hành Bát-nhã ba-la-mật-đa. Chẳng tu hành cái tịch tĩnh, chẳng tịch tĩnh của thân giới, xúc giới, thân thức giới và thân xúc cùng các thọ do thân xúc làm duyên sinh ra, chẳng tu hành cái tướng tịch tĩnh, chẳng tịch tĩnh của thân giới cho đến các thọ do thân xúc làm duyên sinh ra, là tu hành Bát-nhã ba-la-mật-đa. Chẳng tu hành cái xa lìa, chẳng xa lìa của thân giới, xúc giới, thân thức giới và thân xúc cùng các thọ do thân xúc làm duyên sinh ra, chẳng tu hành cái tướng xa lìa, chẳng xa lìa của thân giới cho đến các thọ do thân xúc làm duyên sinh ra, là tu hành Bát-nhã ba-la-mật-đa.

Xá-lợi Tử, nên biết đó là Đại Bồ-tát, tu hành Bát-nhã ba-la-mật-đa có phương tiện thiện xảo. Vì sao? Xá-lợi Tử, vì thân giới và tánh của thân giới là không, xúc giới, thân thức giới và thân xúc cùng các thọ do thân xúc làm duyên sinh ra và tánh của xúc giới cho đến các thọ do thân xúc làm duyên sinh ra là không. Xá-lợi Tử, thân giới ấy chẳng phải là thân giới; không là thân giới; không chẳng phải là thân giới; thân giới chẳng lìa không; không chẳng lìa thân giới; thân giới tức là không; không tức là thân giới; xúc giới, thân thức giới và thân xúc cùng các thọ do thân xúc làm duyên sinh ra cũng lại như vậy.

Xá-lợi Tử, nếu Đại Bồ-tát có phương tiện thiện xảo, khi tu hành Bát-nhã ba-la-mật-đa, chẳng tu hành ý giới, pháp giới, ý thức giới và ý xúc cùng các thọ do ý xúc làm duyên sinh ra, chẳng tu hành tướng của ý giới cho đến các thọ do ý xúc làm duyên sinh ra, là tu hành Bát-nhã ba-la-mật-đa. Chẳng tu hành cái thường, vô thường của ý giới, pháp giới, ý thức giới và ý xúc cùng các thọ do ý xúc làm duyên sinh ra, chẳng tu hành cái tướng thường, vô thường của ý giới cho đến các thọ do ý xúc làm duyên sinh ra, là tu hành Bát-nhã ba-la-mật-đa. Chẳng tu hành cái lạc, khổ của ý giới, pháp giới, ý thức giới và ý xúc cùng các thọ do ý xúc làm duyên sinh ra, chẳng tu hành cái tướng lạc, khổ của ý giới cho đến các thọ do ý xúc làm duyên sinh ra, là tu hành Bát-nhã ba-la-mật-đa. Chẳng tu hành cái ngã, vô ngã của thân giới, xúc giới, thân thức giới và thân xúc cùng các thọ do thân xúc làm duyên sinh ra, chẳng tu hành cái tướng ngã, vô ngã của ý giới cho đến các thọ do ý xúc làm duyên sinh ra, là tu hành Bát-nhã ba-la-mật-đa. Chẳng tu hành cái tịnh, bất tịnh của ý giới, pháp giới, ý thức giới và ý xúc cùng các thọ do ý xúc làm duyên sinh ra, chẳng tu hành cái tướng tịnh, bất tịnh của ý giới cho đến các thọ do ý xúc làm duyên sinh ra, là tu hành Bát-nhã ba-la-mật-đa. Chẳng tu hành cái không, bất không của ý giới, pháp giới, ý thức giới và ý xúc cùng các thọ do ý xúc làm duyên sinh ra, chẳng tu hành cái tướng không, bất không của ý giới cho đến các thọ do ý xúc làm duyên sinh ra, là tu hành Bát-nhã ba-la-mật-đa. Chẳng tu hành cái vô tướng, hữu tướng của ý giới, pháp giới, ý thức giới và ý xúc cùng các thọ do ý xúc làm duyên sinh ra, chẳng tu hành cái tướng vô tướng, hữu tướng của ý giới cho đến các thọ do ý xúc làm duyên sinh ra, là tu hành Bát-nhã ba-la-mật-đa. Chẳng tu hành cái vô nguyện, hữu nguyện của ý giới, pháp giới, ý thức giới và ý xúc cùng các thọ do ý xúc làm duyên sinh

ra, chẳng tu hành cái tướng vô nguyện, hữu nguyện của ý giới cho đến các thọ do ý xúc làm duyên sinh ra, là tu hành Bát-nhã ba-la-mật-đa. Chẳng tu hành cái tịch tĩnh, chẳng tịch tĩnh của ý giới, pháp giới, ý thức giới và ý xúc cùng các thọ do ý xúc làm duyên sinh ra, chẳng tu hành cái tướng tịch tĩnh, chẳng tịch tĩnh của ý giới cho đến các thọ do ý xúc làm duyên sinh ra, là tu hành Bát-nhã ba-la-mật-đa. Chẳng tu hành cái xa lìa, chẳng xa lìa của ý giới, pháp giới, ý thức giới và ý xúc cùng các thọ do ý xúc làm duyên sinh ra, chẳng tu hành cái tướng xa lìa, chẳng xa lìa của ý giới cho đến các thọ do ý xúc làm duyên sinh ra, là tu hành Bát-nhã ba-la-mật-đa.

Xá-lợi Tử, nên biết đó là Đại Bồ-tát, tu hành Bát-nhã ba-la-mật-đa có phương tiện thiện xảo. Vì sao? Xá-lợi Tử, vì ý giới và tánh của ý giới là không, pháp giới, ý thức giới và ý xúc cùng các thọ do ý xúc làm duyên sinh ra và tánh của pháp giới cho đến các thọ do ý xúc làm duyên sinh ra là không. Xá-lợi Tử! Ý giới ấy chẳng phải là ý giới; không là ý giới; không chẳng phải là ý giới; ý giới chẳng lìa không; không chẳng lìa ý giới; ý giới tức là không; không tức là ý giới; pháp giới cho đến các thọ do ý xúc làm duyên sinh ra, cũng lại như vậy.

Xá-lợi Tử, nếu Đại Bồ-tát có phương tiện thiện xảo, khi tu hành Bát-nhã ba-la-mật-đa, chẳng tu hành địa giới, chẳng tu hành tướng của địa giới, là tu hành Bát-nhã ba-la-mật-đa. Chẳng tu hành thủy, hỏa, phong, không, thức giới, chẳng tu hành tướng của thủy, hỏa, phong, không, thức giới, là tu hành Bát-nhã ba-la-mật-đa. Chẳng tu hành cái thường, vô thường của địa giới, chẳng tu hành cái tướng thường, vô thường của địa giới, là tu hành Bát-nhã ba-la-mật-đa. Chẳng tu hành cái thường, vô thường của thủy, hỏa, phong, không, thức giới, chẳng tu hành cái tướng thường, vô thường của thủy, hỏa, phong, không, thức giới, là tu hành Bát-nhã ba-la-mật-đa. Chẳng tu hành cái lạc, khổ của địa giới, chẳng tu hành cái tướng lạc, khổ của địa giới, là tu hành Bát-nhã ba-la-mật-đa. Chẳng tu hành cái lạc, khổ của thủy, hỏa, phong, không, thức giới, chẳng tu hành cái tướng lạc, khổ của thủy, hỏa, phong, không, thức giới, là tu hành Bát-nhã ba-la-mật-đa. Chẳng tu hành cái ngã, vô ngã của địa giới, chẳng tu hành cái tướng ngã, vô ngã của địa giới, là tu hành Bát-nhã ba-la-mật-đa. Chẳng tu hành cái ngã, vô ngã của thủy, hỏa, phong, không, thức giới, chẳng tu hành cái tướng ngã, vô ngã của thủy, hỏa, phong, không, thức giới, là tu hành Bát-nhã ba-la-mật-đa. Chẳng tu hành cái tịnh, bất tịnh của địa giới, chẳng tu hành cái tướng tịnh, bất tịnh của địa giới, là tu hành Bát-nhã ba-la-mật-đa. Chẳng tu hành cái tịnh, bất tịnh của thủy, hỏa, phong, không, thức giới, chẳng tu hành cái tướng tịnh, bất tịnh của thủy, hỏa, phong, không, thức giới, là tu hành Bát-nhã ba-la-mật-đa. Chẳng tu hành cái không, bất không của địa giới, chẳng tu hành cái tướng không, bất không của địa giới, là tu hành Bát-nhã ba-la-mật-đa. Chẳng tu hành cái không, bất không của thủy, hỏa, phong, không, thức giới, chẳng tu hành cái tướng không, bất không của thủy, hỏa, phong, không, thức giới, là tu hành Bát-nhã ba-la-mật-đa. Chẳng tu hành cái vô tướng, hữu tướng của địa giới, chẳng tu hành cái tướng vô tướng, hữu tướng của địa giới, là tu hành Bát-nhã ba-la-mật-đa. Chẳng tu hành cái vô tướng, hữu tướng của thủy, hỏa, phong, không, thức giới, chẳng tu hành cái tướng vô tướng, hữu tướng của thủy, hỏa, phong, không, thức giới, là tu hành Bát-nhã ba-la-mật-đa. Chẳng tu hành cái vô nguyện, hữu nguyện của địa giới, chẳng tu hành cái tướng vô nguyện, hữu nguyện của địa giới, là tu hành Bát-nhã ba-la-mật-đa. Chẳng tu hành cái vô nguyện, hữu nguyện của thủy, hỏa, phong, không, thức giới, chẳng tu hành cái tướng vô nguyện, hữu nguyện của thủy, hỏa, phong, không, thức giới, là tu hành Bát-nhã ba-

la-mật-đa. Chẳng tu hành cái tịch tĩnh, chẳng tịch tĩnh của địa giới, chẳng tu hành cái tướng tịch tĩnh, chẳng tịch tĩnh của địa giới, là tu hành Bát-nhã ba-la-mật-đa. Chẳng tu hành cái tịch tĩnh, chẳng tịch tĩnh của thủy, hỏa, phong, không, thức giới, chẳng tu hành cái tướng tịch tĩnh, chẳng tịch tĩnh của thủy, hỏa, phong, không, thức giới, là tu hành Bát-nhã ba-la-mật-đa. Chẳng tu hành cái xa lìa, chẳng xa lìa của địa giới, chẳng tu hành cái tướng xa lìa, chẳng xa lìa của địa giới, là tu hành Bát-nhã ba-la-mật-đa. Chẳng tu hành cái xa lìa, chẳng xa lìa của thủy, hỏa, phong, không, thức giới, chẳng tu hành cái tướng xa lìa, chẳng xa lìa của thủy, hỏa, phong, không, thức giới, là tu hành Bát-nhã ba-la-mật-đa.

Xá-lợi Tử, nên biết đó là Đại Bồ-tát, tu hành Bát-nhã ba-la-mật-đa có phương tiện thiện xảo. Vì sao? Xá-lợi Tử, vì địa giới và tánh của địa giới là không, thủy, hỏa, phong, không, thức giới và tánh của thủy, hỏa, phong, không, thức giới là không. Xá-lợi Tử, địa giới ấy chẳng phải là địa giới; không là địa giới; không chẳng phải là địa giới. Địa giới chẳng lìa không; không chẳng lìa địa giới; địa giới tức là không; không tức là địa giới; thủy, hỏa, phong, không, thức giới cũng lại như vậy.

Xá-lợi Tử, nếu Đại Bồ-tát có phương tiện thiện xảo, khi tu hành Bát-nhã ba-la-mật-đa, chẳng tu hành Thánh đế khổ, chẳng tu hành tướng của Thánh đế khổ, là tu hành Bát-nhã ba-la-mật-đa. Chẳng tu hành Thánh đế tập, diệt, đạo, chẳng tu hành tướng của Thánh đế tập, diệt, đạo, là tu hành Bát-nhã ba-la-mật-đa. Chẳng tu hành cái thường, vô thường của Thánh đế khổ, chẳng tu hành cái tướng thường, vô thường của Thánh đế khổ, là tu hành Bát-nhã ba-la-mật-đa. Chẳng tu hành cái thường, vô thường của Thánh đế tập, diệt, đạo, chẳng tu hành cái tướng thường, vô thường của Thánh đế tập, diệt, đạo, là tu hành Bát-nhã ba-la-mật-đa. Chẳng tu hành cái lạc, khổ của Thánh đế khổ, chẳng tu hành cái tướng lạc, khổ của Thánh đế khổ, là tu hành Bát-nhã ba-la-mật-đa. Chẳng tu hành cái lạc, khổ của Thánh đế tập, diệt, đạo, chẳng tu hành cái tướng lạc, khổ của Thánh đế tập, diệt, đạo, là tu hành Bát-nhã ba-la-mật-đa. Chẳng tu hành cái ngã, vô ngã của Thánh đế khổ, chẳng tu hành cái tướng ngã, vô ngã của Thánh đế khổ, là tu hành Bát-nhã ba-la-mật-đa. Chẳng tu hành cái ngã, vô ngã của Thánh đế tập, diệt, đạo, chẳng tu hành cái tướng ngã, vô ngã của Thánh đế tập, diệt, đạo, là tu hành Bát-nhã ba-la-mật-đa. Chẳng tu hành cái tịnh, bất tịnh của Thánh đế khổ, chẳng tu hành cái tướng tịnh, bất tịnh của Thánh đế khổ, là tu hành Bát-nhã ba-la-mật-đa. Chẳng tu hành cái tịnh, bất tịnh của Thánh đế tập, diệt, đạo, chẳng tu hành cái tướng tịnh, bất tịnh của Thánh đế tập, diệt, đạo, là tu hành Bát-nhã ba-la-mật-đa. Chẳng tu hành cái không, bất không của Thánh đế khổ, chẳng tu hành cái tướng không, bất không của Thánh đế khổ, là tu hành Bát-nhã ba-la-mật-đa. Chẳng tu hành cái không, bất không của Thánh đế tập, diệt, đạo, chẳng tu hành cái tướng không, bất không của Thánh đế tập, diệt, đạo, là tu hành Bát-nhã ba-la-mật-đa. Chẳng tu hành cái vô tướng, hữu tướng của Thánh đế khổ, chẳng tu hành cái tướng vô tướng, hữu tướng của Thánh đế khổ, là tu hành Bát-nhã ba-la-mật-đa. Chẳng tu hành cái vô tướng, hữu tướng của Thánh đế tập, diệt, đạo, chẳng tu hành cái tướng vô tướng, hữu tướng của Thánh đế tập, diệt, đạo, là tu hành Bát-nhã ba-la-mật-đa. Chẳng tu hành cái vô nguyện, hữu nguyện của Thánh đế khổ, chẳng tu hành cái tướng vô nguyện, hữu nguyện của Thánh đế khổ, là tu hành Bát-nhã ba-la-mật-đa. Chẳng tu hành cái vô nguyện, hữu nguyện của Thánh đế tập, diệt, đạo, chẳng tu hành cái tướng vô nguyện, hữu nguyện của Thánh đế tập, diệt, đạo, là tu hành Bát-nhã ba-la-mật-đa. Chẳng tu hành cái tịch tĩnh, chẳng tịch tĩnh của Thánh đế khổ, chẳng tu hành cái

tướng tịch tĩnh, chẳng tịch tĩnh của Thánh đế khổ, là tu hành Bát-nhã ba-la-mật-đa. Chẳng tu hành cái tịch tĩnh, chẳng tịch tĩnh của Thánh đế tập, diệt, đạo, chẳng tu hành cái tướng tịch tĩnh, chẳng tịch tĩnh của Thánh đế tập, diệt, đạo, là tu hành Bát-nhã ba-la-mật-đa. Chẳng tu hành cái xa lìa, chẳng xa lìa của Thánh đế khổ, chẳng tu hành cái tướng xa lìa, chẳng xa lìa của Thánh đế khổ, là tu hành Bát-nhã ba-la-mật-đa. Chẳng tu hành cái xa lìa, chẳng xa lìa của Thánh đế tập, diệt, đạo, chẳng tu hành cái tướng xa lìa, chẳng xa lìa của Thánh đế tập, diệt, đạo, là tu hành Bát-nhã ba-la-mật-đa.

Xá-lợi Tử, nên biết đó là Đại Bồ-tát, tu hành Bát-nhã ba-la-mật-đa có phương tiện thiện xảo. Vì sao? Xá-lợi Tử, vì Thánh đế khổ và tánh của Thánh đế khổ là không, Thánh đế tập, diệt, đạo và tánh của Thánh đế tập, diệt, đạo là không. Xá-lợi Tử, Thánh đế khổ ấy chẳng phải là Thánh đế khổ; không là Thánh đế khổ; không chẳng phải là Thánh đế khổ. Thánh đế khổ chẳng lìa không; không chẳng lìa Thánh đế khổ, Thánh đế khổ tức là không; không tức là Thánh đế khổ, Thánh đế tập, diệt, đạo cũng lại như vậy.

Xá-lợi Tử, nếu Đại Bồ-tát có phương tiện thiện xảo, khi tu hành Bát-nhã ba-la-mật-đa, chẳng tu hành vô minh, chẳng tu hành tướng của vô minh, là tu hành Bát-nhã ba-la-mật-đa. Chẳng tu hành hành, thức, danh sắc, lục xứ, xúc, thọ, ái, thủ, hữu, sinh, lão tử, sầu bi khổ ưu não, chẳng tu hành tướng của hành cho đến lão tử, sầu bi khổ ưu não, là tu hành Bát-nhã ba-la-mật-đa. Chẳng tu hành cái thường, vô thường của vô minh, chẳng tu hành cái tướng thường, vô thường của vô minh, là tu hành Bát-nhã ba-la-mật-đa. Chẳng tu hành cái thường, vô thường của hành, thức, danh sắc, lục xứ, xúc, thọ, ái, thủ, hữu, sinh, lão tử, sầu bi khổ ưu não, chẳng tu hành cái tướng thường, vô thường của hành cho đến lão tử, sầu bi khổ ưu não, là tu hành Bát-nhã ba-la-mật-đa. Chẳng tu hành cái lạc, khổ của vô minh, chẳng tu hành cái tướng lạc, khổ của vô minh, là tu hành Bát-nhã ba-la-mật-đa. Chẳng tu hành cái lạc, khổ của hành, thức, danh sắc, lục xứ, xúc, thọ, ái, thủ, hữu, sinh, lão tử, sầu bi khổ ưu não, chẳng tu hành cái tướng lạc, khổ của hành cho đến lão tử, sầu bi khổ ưu não, là tu hành Bát-nhã ba-la-mật-đa. Chẳng tu hành cái ngã, vô ngã của vô minh, chẳng tu hành cái tướng ngã, vô ngã của vô minh, là tu hành Bát-nhã ba-la-mật-đa. Chẳng tu hành cái ngã, vô ngã của hành, thức, danh sắc, lục xứ, xúc, thọ, ái, thủ, hữu, sinh, lão tử, sầu bi khổ ưu não, chẳng tu hành cái tướng ngã, vô ngã của hành cho đến lão tử, sầu bi khổ ưu não, là tu hành Bát-nhã ba-la-mật-đa. Chẳng tu hành cái tịnh, bất tịnh của vô minh, chẳng tu hành cái tướng tịnh, bất tịnh của vô minh, là tu hành Bát-nhã ba-la-mật-đa. Chẳng tu hành cái tịnh, bất tịnh của hành, thức, danh sắc, lục xứ, xúc, thọ, ái, thủ, hữu, sinh, lão tử, sầu bi khổ ưu não, chẳng tu hành cái tướng tịnh, bất tịnh của hành cho đến lão tử, sầu bi khổ ưu não, là tu hành Bát-nhã ba-la-mật-đa. Chẳng tu hành cái không, bất không của vô minh, chẳng tu hành cái tướng không, bất không của vô minh, là tu hành Bát-nhã ba-la-mật-đa. Chẳng tu hành cái không, bất không của hành, thức, danh sắc, lục xứ, xúc, thọ, ái, thủ, hữu, sinh, lão tử, sầu bi khổ ưu não, chẳng tu hành cái tướng không, bất không của hành cho đến lão tử, sầu bi khổ ưu não, là tu hành Bát-nhã ba-la-mật-đa. Chẳng tu hành cái vô tướng, hữu tướng của vô minh, chẳng tu hành cái tướng vô tướng, hữu tướng của vô minh, là tu hành Bát-nhã ba-la-mật-đa. Chẳng tu hành cái vô tướng, hữu tướng của hành, thức, danh sắc, lục xứ, xúc, thọ, ái, thủ, hữu, sinh, lão tử, sầu bi khổ ưu não, chẳng tu hành cái tướng vô tướng, hữu tướng của hành cho đến lão tử, sầu bi khổ ưu não, là tu hành Bát-nhã ba-la-mật-đa. Chẳng tu hành cái vô nguyện, hữu nguyện của vô minh, chẳng tu hành cái tướng vô nguyện, hữu nguyện của vô minh, là tu hành Bát-nhã ba-la-mật-đa. Chẳng tu

hành cái vô nguyện, hữu nguyện của hành, thức, danh sắc, lục xứ, xúc, thọ, ái, thủ, hữu, sinh, lão tử, sầu bi khổ ưu não, chẳng tu hành cái tướng vô nguyện, hữu nguyện của hành cho đến lão tử, sầu bi khổ ưu não, là tu hành Bát-nhã ba-la-mật-đa. Chẳng tu hành cái tịch tĩnh, chẳng tịch tĩnh của vô minh, chẳng tu hành cái tướng tịch tĩnh, chẳng tịch tĩnh của vô minh, là tu hành Bát-nhã ba-la-mật-đa. Chẳng tu hành cái tịch tĩnh, chẳng tịch tĩnh của hành, thức, danh sắc, lục xứ, xúc, thọ, ái, thủ, hữu, sinh, lão tử, sầu bi khổ ưu não, chẳng tu hành cái tướng tịch tĩnh, chẳng tịch tĩnh của hành cho đến lão tử, sầu bi khổ ưu não, là tu hành Bát-nhã ba-la-mật-đa. Chẳng tu hành cái xa lìa, chẳng xa lìa của vô minh, chẳng tu hành cái tướng xa lìa, chẳng xa lìa của vô minh, là tu hành Bát-nhã ba-la-mật-đa. Chẳng tu hành cái xa lìa, chẳng xa lìa của hành, thức, danh sắc, lục xứ, xúc, thọ, ái, thủ, hữu, sinh, lão tử, sầu bi khổ ưu não, chẳng tu hành cái tướng xa lìa, chẳng xa lìa của hành cho đến lão tử, sầu bi khổ ưu não, là tu hành Bát-nhã ba-la-mật-đa.

Xá-lợi Tử, nên biết đó là Đại Bồ-tát, tu hành Bát-nhã ba-la-mật-đa có phương tiện thiện xảo. Vì sao? Xá-lợi Tử, vì vô minh và tánh của vô minh là không, hành, thức, danh sắc, lục xứ, xúc, thọ, ái, thủ, hữu, sinh, lão tử, sầu bi khổ ưu não và tánh của hành cho đến lão tử, sầu bi khổ ưu não là không. Xá-lợi Tử, vô minh ấy chẳng phải là vô minh; không là vô minh; không chẳng phải là vô minh, vô minh chẳng lìa không, không chẳng lìa vô minh, vô minh tức là không, không tức là vô minh, hành cho đến lão tử, sầu bi khổ ưu não cũng lại như vậy.

Xá-lợi Tử, nếu Đại Bồ-tát có phương tiện thiện xảo, khi tu hành Bát-nhã ba-la-mật-đa, chẳng tu hành bốn Tịch lự, chẳng tu hành tướng của bốn Tịch lự, là tu hành Bát-nhã ba-la-mật-đa. Chẳng tu hành bốn Vô lượng, bốn Định vô sắc, chẳng tu hành tướng của bốn Vô lượng, bốn Định vô sắc, là tu hành Bát-nhã ba-la-mật-đa. Chẳng tu hành cái thường, vô thường của bốn Tịch lự, chẳng tu hành cái tướng thường, vô thường của bốn Tịch lự, là tu hành Bát-nhã ba-la-mật-đa. Chẳng tu hành cái thường, vô thường của bốn Vô lượng, bốn Định vô sắc, chẳng tu hành cái tướng thường, vô thường của bốn Vô lượng, bốn Định vô sắc, là tu hành Bát-nhã ba-la-mật-đa. Chẳng tu hành cái lạc, khổ của bốn Tịch lự, chẳng tu hành cái tướng lạc, khổ của bốn Tịch lự, là tu hành Bát-nhã ba-la-mật-đa. Chẳng tu hành cái lạc, khổ của bốn Vô lượng, bốn Định vô sắc, chẳng tu hành cái tướng lạc, khổ của bốn Vô lượng, bốn Định vô sắc, là tu hành Bát-nhã ba-la-mật-đa. Chẳng tu hành cái ngã, vô ngã của bốn Tịch lự, chẳng tu hành cái tướng ngã, vô ngã của bốn Tịch lự, là tu hành Bát-nhã ba-la-mật-đa. Chẳng tu hành cái ngã, vô ngã của bốn Vô lượng, bốn Định vô sắc, chẳng tu hành cái tướng ngã, vô ngã của bốn Vô lượng, bốn Định vô sắc, là tu hành Bát-nhã ba-la-mật-đa. Chẳng tu hành cái tịnh, bất tịnh của bốn Tịch lự, chẳng tu hành cái tướng tịnh, bất tịnh của bốn Tịch lự, là tu hành Bát-nhã ba-la-mật-đa. Chẳng tu hành cái tịnh, bất tịnh của bốn Vô lượng, bốn Định vô sắc, chẳng tu hành cái tướng tịnh, bất tịnh của bốn Vô lượng, bốn Định vô sắc, là tu hành Bát-nhã ba-la-mật-đa. Chẳng tu hành cái không, bất không của bốn Tịch lự, chẳng tu hành cái tướng không, bất không của bốn Tịch lự, là tu hành Bát-nhã ba-la-mật-đa. Chẳng tu hành cái không, bất không của bốn Vô lượng, bốn Định vô sắc, chẳng tu hành cái tướng không, bất không của bốn Vô lượng, bốn Định vô sắc, là tu hành Bát-nhã ba-la-mật-đa. Chẳng tu hành cái vô tướng, hữu tướng của bốn Tịch lự, chẳng tu hành cái tướng vô tướng, hữu tướng của bốn Tịch lự, là tu hành Bát-nhã ba-la-mật-đa. Chẳng tu hành cái vô tướng, hữu tướng của bốn Vô lượng, bốn Định vô sắc, chẳng tu hành cái

tướng vô tướng, hữu tướng của bốn Vô lượng, bốn Định vô sắc, là tu hành Bát-nhã ba-la-mật-đa. Chẳng tu hành cái vô nguyện, hữu nguyện của bốn Tĩnh lự, chẳng tu hành cái tướng vô nguyện, hữu nguyện của bốn Tĩnh lự, là tu hành Bát-nhã ba-la-mật-đa. Chẳng tu hành cái vô nguyện, hữu nguyện của bốn Vô lượng, bốn Định vô sắc, chẳng tu hành cái tướng vô nguyện, hữu nguyện của bốn Vô lượng, bốn Định vô sắc, là tu hành Bát-nhã ba-la-mật-đa. Chẳng tu hành cái tịch tĩnh, chẳng tịch tĩnh của bốn Tĩnh lự, chẳng tu hành cái tướng tịch tĩnh, chẳng tịch tĩnh của bốn Tĩnh lự, là tu hành Bát-nhã ba-la-mật-đa. Chẳng tu hành cái tịch tĩnh, chẳng tịch tĩnh của bốn Vô lượng, bốn Định vô sắc, chẳng tu hành cái tướng tịch tĩnh, chẳng tịch tĩnh của bốn Vô lượng, bốn Định vô sắc, là tu hành Bát-nhã ba-la-mật-đa. Chẳng tu hành cái xa lìa, chẳng xa lìa của bốn Tĩnh lự, chẳng tu hành cái tướng xa lìa, chẳng xa lìa của bốn Tĩnh lự, là tu hành Bát-nhã ba-la-mật-đa. Chẳng tu hành cái xa lìa, chẳng xa lìa của bốn Vô lượng, bốn Định vô sắc, chẳng tu hành cái tướng xa lìa, chẳng xa lìa của bốn Vô lượng, bốn Định vô sắc, là tu hành Bát-nhã ba-la-mật-đa.

Xá-lợi Tử, nên biết đó là Đại Bồ-tát, tu hành Bát-nhã ba-la-mật-đa có phương tiện thiện xảo. Vì sao? Xá-lợi Tử, vì bốn Tĩnh lự và tánh của bốn Tĩnh lự là không, bốn Vô lượng, bốn Định vô sắc và tánh của bốn Vô lượng, bốn Định vô sắc là không. Xá-lợi Tử, bốn Tĩnh lự ấy chẳng phải là bốn Tĩnh lự, không là bốn Tĩnh lự, không chẳng phải là bốn Tĩnh lự, bốn Tĩnh lự chẳng lìa không, không chẳng lìa bốn Tĩnh lự, bốn Tĩnh lự tức là không, không tức là bốn Tĩnh lự, bốn Vô lượng, bốn Định vô sắc cũng lại như vậy.

Xá-lợi Tử, nếu Đại Bồ-tát có phương tiện thiện xảo, khi tu hành Bát-nhã ba-la-mật-đa, chẳng tu hành bốn Niệm trụ, chẳng tu hành tướng của bốn Niệm trụ, là tu hành Bát-nhã ba-la-mật-đa. Chẳng tu hành bốn Chánh đoạn, bốn Thần túc, năm Căn, năm Lực, bảy chi Đăng giác, tám chi Thánh đạo, chẳng tu hành tướng của bốn Chánh đoạn cho đến tám chi Thánh đạo, là tu hành Bát-nhã ba-la-mật-đa. Chẳng tu hành cái thường, vô thường của bốn Niệm trụ, chẳng tu hành cái tướng thường, vô thường của bốn Niệm trụ, là tu hành Bát-nhã ba-la-mật-đa. Chẳng tu hành cái thường, vô thường của bốn Chánh đoạn, bốn Thần túc, năm Căn, năm Lực, bảy chi Đăng giác, tám chi Thánh đạo, chẳng tu hành cái tướng thường, vô thường của bốn Chánh đoạn cho đến tám chi Thánh đạo, là tu hành Bát-nhã ba-la-mật-đa. Chẳng tu hành cái lạc, khổ của bốn Niệm trụ, chẳng tu hành cái tướng lạc, khổ của bốn Niệm trụ, là tu hành Bát-nhã ba-la-mật-đa. Chẳng tu hành cái lạc, khổ của bốn Chánh đoạn, bốn Thần túc, năm Căn, năm Lực, bảy chi Đăng giác, tám chi Thánh đạo, chẳng tu hành cái tướng lạc, khổ của bốn Chánh đoạn cho đến tám chi Thánh đạo, là tu hành Bát-nhã ba-la-mật-đa. Chẳng tu hành cái ngã, vô ngã của bốn Niệm trụ, chẳng tu hành cái tướng ngã, vô ngã của bốn Niệm trụ, là tu hành Bát-nhã ba-la-mật-đa. Chẳng tu hành cái ngã, vô ngã của bốn Chánh đoạn, bốn Thần túc, năm Căn, năm Lực, bảy chi Đăng giác, tám chi Thánh đạo, chẳng tu hành cái tướng ngã, vô ngã của bốn Chánh đoạn cho đến tám chi Thánh đạo, là tu hành Bát-nhã ba-la-mật-đa. Chẳng tu hành cái tịnh, bất tịnh của bốn Niệm trụ, chẳng tu hành cái tướng tịnh, bất tịnh của bốn Niệm trụ, là tu hành Bát-nhã ba-la-mật-đa. Chẳng tu hành cái tịnh, bất tịnh của bốn Chánh đoạn, bốn Thần túc, năm Căn, năm Lực, bảy chi Đăng giác, tám chi Thánh đạo, chẳng tu hành cái tướng tịnh, bất tịnh của bốn Chánh đoạn cho đến tám chi Thánh đạo, là tu hành Bát-nhã ba-la-mật-đa. Chẳng tu hành cái không, bất không của bốn Niệm trụ, chẳng tu hành cái tướng không, bất không của bốn Niệm trụ, là tu hành Bát-nhã ba-la-mật-đa. Chẳng tu hành cái không, bất không của bốn Chánh

đoạn, bốn Thần túc, năm Căn, năm Lực, bảy chi Đăng giác, tám chi Thánh đạo, chẳng tu hành cái tướng không, bất không của bốn Chánh đoạn cho đến tám chi Thánh đạo, là tu hành Bát-nhã ba-la-mật-đa. Chẳng tu hành cái vô tướng, hữu tướng của bốn Niệm trụ, chẳng tu hành cái tướng vô tướng, hữu tướng của bốn Niệm trụ, là tu hành Bát-nhã ba-la-mật-đa. Chẳng tu hành cái vô tướng, hữu tướng của bốn Chánh đoạn, bốn Thần túc, năm Căn, năm Lực, bảy chi Đăng giác, tám chi Thánh đạo, chẳng tu hành cái tướng vô tướng, hữu tướng của bốn Chánh đoạn cho đến tám chi Thánh đạo, là tu hành Bát-nhã ba-la-mật-đa. Chẳng tu hành cái vô nguyện, hữu nguyện của bốn Niệm trụ, chẳng tu hành cái tướng vô nguyện, hữu nguyện của bốn Niệm trụ, là tu hành Bát-nhã ba-la-mật-đa. Chẳng tu hành cái vô nguyện, hữu nguyện của bốn Chánh đoạn, bốn Thần túc, năm Căn, năm Lực, bảy chi Đăng giác, tám chi Thánh đạo, chẳng tu hành cái tướng vô nguyện, hữu nguyện của bốn Chánh đoạn cho đến tám chi Thánh đạo, là tu hành Bát-nhã ba-la-mật-đa. Chẳng tu hành cái tịch tĩnh, chẳng tịch tĩnh của bốn Niệm trụ, chẳng tu hành cái tướng tịch tĩnh, chẳng tịch tĩnh của bốn Niệm trụ, là tu hành Bát-nhã ba-la-mật-đa. Chẳng tu hành cái tịch tĩnh, chẳng tịch tĩnh của bốn Chánh đoạn, bốn Thần túc, năm Căn, năm Lực, bảy chi Đăng giác, tám chi Thánh đạo, chẳng tu hành cái tướng tịch tĩnh, chẳng tịch tĩnh của bốn Chánh đoạn cho đến tám chi Thánh đạo, là tu hành Bát-nhã ba-la-mật-đa. Chẳng tu hành cái xa lìa, chẳng xa lìa của bốn Niệm trụ, chẳng tu hành cái tướng xa lìa, chẳng xa lìa của bốn Niệm trụ, là tu hành Bát-nhã ba-la-mật-đa. Chẳng tu hành cái xa lìa, chẳng xa lìa của bốn Chánh đoạn, bốn Thần túc, năm Căn, năm Lực, bảy chi Đăng giác, tám chi Thánh đạo, chẳng tu hành cái tướng xa lìa, chẳng xa lìa của bốn Chánh đoạn cho đến tám chi Thánh đạo, là tu hành Bát-nhã ba-la-mật-đa.

Xá-lợi Tử, nên biết đó là Đại Bồ-tát, tu hành Bát-nhã ba-la-mật-đa có phương tiện thiện xảo. Vì sao? Xá-lợi Tử, vì bốn Niệm trụ và tánh của bốn Niệm trụ là không, bốn Chánh đoạn, bốn Thần túc, năm Căn, năm Lực, bảy chi Đăng giác, tám chi Thánh đạo và tánh của bốn Chánh đoạn cho đến tám chi Thánh đạo là không. Xá-lợi Tử, bốn Niệm trụ ấy chẳng phải là bốn Niệm trụ, không là bốn Niệm trụ, không chẳng phải là bốn Niệm trụ, bốn Niệm trụ chẳng lìa không, không chẳng lìa bốn Niệm trụ, bốn Niệm trụ tức là không, không tức là bốn Niệm trụ, bốn Chánh đoạn cho đến tám chi Thánh đạo cũng lại như vậy.

